TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30/01/2024.
Về việc: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Lê Thị Sáu**.
2. Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Phan Văn Hưng**-Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2023/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2023 về việc *"Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/12/2023, quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/ QĐHNGĐ-ST ngày 12/01/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ka D , sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 16, thị trấn L , huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng.
- Bị đơn: Ông Phạm Văn T , sinh năm 1979; ; địa chỉ: Tổ 16, thị trấn L , huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng.

(Bà Ka D có đơn đề nghị vắng mặt, ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/10/2023, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ka D và ông Phạm Văn T có tìm hiểu yêu nhau được 03 tháng thì quyết định kết hôn tại UBND thị trấn L , huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng vào ngày 19/11/2012. Hôn nhân tự nguyện được gia đình hai bên đồng ý và tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và làm ăn kinh tế, không có tiếng nói chung. Mặt dù chung sống một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, Bà Ka D yêu cầu được ly hôn với ông T .

- Về con chung: Bà Ka D và ông T có 01 con chung là cháu Ka Phạm Quỳnh A sinh ngày 07/8/2008. Ly hôn Bà Ka D có nguyện vọng nuôi con đến khi trưởng thành, Bà Ka D không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án ông T không đến Tòa án làm việc, không có bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Bà Ka D .

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho Bà Ka D và ông T được ly hôn với nhau; giao con chung cho Bà Ka D nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, Bà Ka D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, buộc Bà Ka D phải nộp án phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Bà Ka D có đơn đề nghị vắng mặt, ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên áp dụng khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

2. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ka D và ông Phạm Văn T có tìm hiểu yêu nhau và kết hôn tại UBND thị trấn L , huyện Bảo Lâm , tỉnh Lâm Đồng vào ngày 19/11/2012; hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc gì nên quan hệ hôn nhân của Bà Ka D và ông T là hợp pháp.

Qua xác minh thì địa phương thể hiện Bà Ka D và ông T thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và làm ăn, tháng 9/2023 vợ chồng đã ly thân. Tòa án triệu tập ông T nhiều lần nhưng ông không đến làm việc, không có bất kỳ trình bày nào về yêu cầu khởi kiện của Bà Ka D . Điều này cho thấy ông T bỏ mặc hôn nhân của mình, không muốn sống chung với Ka Diện nữa. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định hôn nhân của Bà Ka D và ông T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 cần chấp xử cho Bà Ka D và ông T được ly hôn với nhau.

[2.2] Về con chung: Việc giao con cho ai cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con. Xét thấy trong thời gian ly thân cháu Quỳnh A sống với Bà Ka D và có nguyện vọng tiếp tục được sống với mẹ, còn ông T không có nơi ở ổn định. Để không làm xáo trộn môi trường sinh sống của các cháu. Hội đồng xét xử cần chấp nhận nguyện vọng của Bà Ka D , giao cháu Quỳnh A cho Bà Ka D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, Bà Ka D không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bà Ka D phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Ka D về việc "*Ly hôn*" với ông Phạm Văn T , xử cho Bà Ka D và ông T được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Giao cháu Ka Phạm Quỳnh A sinh ngày 07/8/2008 cho Bà Ka D nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, Bà Ka D không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình."

3. Về án phí: Buộc Bà Ka D phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 1360 ngày 09/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (Bà Ka D đã nộp xong).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng [(2)]
- VKS huyện Bảo Lâm;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Các Đương sự;
- CC.THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND thị trấn Lộc Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN
TÒA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Văn Linh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Hồng Liên **Lê Thị Sáu** **Nguyễn Văn Linh**